

VŨ BẰNG (1913-1984), nhà báo, nhà văn, người hoạt động cách mạng, tên thật là Vũ Đăng Bằng; các bút hiệu: Vũ Bằng, Tiêu Liêu, Vịt Con, Thiên Thư, Vạn Lý Trình, Lê Tâm, Hoàng Thị Trâm... Ông sinh ngày 3.6.1913 tại phố Hàng Gai, Hà Nội, nhưng quê gốc ở xã Ngọc Cục, huyện Lương Ngọc, tỉnh Hải Dương, dòng dõi họ tước nhỏ Vũ Hồn. Bố mất sớm, nhưng mẹ làm nghề in ấn, xuất bản sách, có cửa hàng riêng nên có điều kiện chu cấp cho Vũ Bằng (VB) ăn học. Ngay từ khi đang theo học Trường trung học Albert Sarraut, VB đã say mê làm báo, viết văn. Cuối năm 1946, ông cùng gia đình tản cư ra vùng kháng chiến. Cuối năm 1948, VB trở về thành Hà Nội, viết báo viết văn, tham gia mạng lưới tình báo cách mạng. Sau 1954, VB nhận sự phân công của tổ chức vào Sài Gòn tiếp tục tham gia hoạt động tình báo cho đến ngày đất nước thống nhất ngày 30.4.1975. Ông mất tại Thành phố Hồ Chí Minh ngày 8.4.1984. Vì nhiều lý do khác nhau, trong đó có việc mỗi dây liên lạc với tổ chức bị gián đoạn, đến năm 2000 ông mới được chính thức công nhận là người hoạt động cách mạng; năm 2001 được truy tặng Huân chương Kháng chiến hạng Nhì (chống Pháp) và Huân chương Kháng chiến hạng Ba (chống Mỹ). Năm 2007, ông được truy tặng Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật. Từ

Sự nghiệp làm báo của VB trải qua 3 giai đoạn: Từ năm 1930 đến 1945; từ 1946 đến 1954; từ 1954 đến 1975.

Giai đoạn đầu từ khi VB bắt đầu bước vào nghề báo đến Cách mạng tháng Tám năm 1945. Ngay từ lúc đang theo học trường Trung học Albert Sarraut, ông cùng nhóm bạn ra tờ báo tường mang tên Hồn nước Nam với nội dung khích lệ lòng tự trọng, tự hào dân tộc, chống đối một số ông thầy người Pháp có thái độ khinh miệt, xúc phạm người Việt. Được vài số, tờ báo bị đóng cửa. Sau đó, VB được đăng truyện *Con ngựa già* trên báo Đông Tây - tờ báo do Lãng Nhân Phùng Tất Đắc làm chủ bút.



Từ đó, VB quyết định bỏ học, theo nghề làm báo. Việc cộng tác và tiếp xúc với hai nhà báo nổi tiếng Phùng Tất Đắc và Hoàng Tích Chu (bút hiệu Văn Tôi) tại tờ Đông Tây là một cú hích quan trọng để VB dần thân vào nghề viết báo. VB viết cho nhiều tờ báo khác nhau: An Nam tạp chí của Tản Đà (mục Xã hội ba đào ký), Rạng Đông của Trúc Đĩnh Trương Công Đỉnh, Nhật Tân của Đỗ Văn và Tạ Đình Bình. Sau khi phóng sự “*Một tổ mèo*” của VB đăng trên tờ Nhật Tân gây tiếng vang, ông được nhà báo Nguyễn Doãn Vượng mời về làm cho tờ Trung Bắc tân văn nổi tiếng của nhà báo Nguyễn Văn Vĩnh. Từ đây, VB mới thực sự được thừa nhận như một nhà báo chuyên nghiệp trong báo giới. Sau khi thôi việc ở Trung Bắc tân văn, VB vào Sài Gòn làm cho tờ Chớp bóng của rạp Majetic trong ba năm. Tiếp đó, ông trở lại Hà Nội, lần lượt hoặc cùng lúc viết cho các tờ

Công dân, Tương lai, Vịt đực, Việt Nữ, Trung Bắc chủ nhật, Tiểu thuyết thứ bảy (TTTB).

Tờ TTTB do Vũ Đình Long làm chủ bút, có thêm các phụ trương Phổ thông bán nguyệt san, Truyền bá, Ích hữu, Tao đàn, được in trên giấy rẻ tiền, giá thành rẻ, hướng tới công chúng bình dân. Đây là tờ báo quy tụ các cây bút nổi tiếng đương thời có khuynh hướng “tả thực xã hội”. Từ năm 1941 đến 1945, VB đảm nhiệm Thư ký tòa soạn của Báo. Ở vị trí này, ngoài việc tổ chức các ấn phẩm báo chí có chất lượng, ông còn đóng vai trò phát hiện, định hướng các cây bút trẻ mới bước vào nghề như: Tô Hoài, Nam Cao, Kim Lân, Lý Văn Sâm và một số cây bút khác. Nhờ vậy, ông đã góp phần không nhỏ cho sự thành công của các cây bút này nói riêng và tờ báo TTTB nói chung. Ngoài tờ TTTB kể trên, trong những ngày tháng cận kề trước và sau Cách mạng tháng Tám 1945, VB còn viết cho tờ Trung Việt tân văn trong vai trò chủ bút và tờ Đồng minh. Tiếp đó, ông đã viết một số bài báo trên Trung Bắc chủ nhật (do chính ông làm Thư ký tòa soạn) dưới dạng thời luận. VB còn viết một số tác phẩm văn chương, hầu hết được in trên các báo Trung Bắc tân văn, Tiểu thuyết thứ bảy, Phổ thông bán nguyệt san như các truyện ngắn: *Một người bung mặt khóc; Chàng Kim người Bắc cô Kiều người Kinh; Gặp nhau lại xa nhau; Một người rơi xuống hố; Ôn và oán; Ngày mai tôi sẽ chết; Một người đàn ông đi tìm một người đàn bà...*; một số tác phẩm ký: *Hội Lim; Cái búa con*; các tiểu thuyết: *Một mình trong đêm tối; Tội ác và hối hận*; v.v..

Ở giai đoạn thứ hai, từ 1946 đến 1954, trong bối cảnh đất nước có chiến tranh, VB gắn bó với số phận thăng trầm của dân tộc. Từ tháng 9.1945 đến đầu năm 1947, ông sống và viết tại Hà Nội; sau đó cùng gia đình tản cư lên vùng Liên khu Ba. Trong những ngày tản cư, ông viết cho bốn tờ báo lưu hành tại vùng kháng chiến: Vui sống (báo y học), Bạn trẻ, Chống giặc, Kháng chiến. Đó là những ngày ông được dịp gắn bó, am hiểu cuộc sống của đồng bào địa phương, bộ đội và chiến sĩ. Cuối năm 1948 đến tháng 10.1954, VB trở về Hà Nội tạm chiếm, vừa viết vừa tham gia hoạt động tình báo, làm cơ sở liên lạc của cách mạng. Trong mấy năm này, ông từng làm Thư ký tòa soạn cho tờ Dzân mới, viết cho hàng loạt các tờ như Việt Thanh, Liên hiệp, Trẻ, Tiếng dân, Mới. Đặc biệt, ông cộng tác chặt chẽ với tờ Tiểu thuyết thứ bảy vẫn do Vũ Đình Long chủ bút tục bản từ tháng 1.1949 và cho đăng trên tờ báo này hàng loạt các truyện ngắn, trong đó có một số truyện mà ông gọi là “*Tân truyền kỳ*” như: *Giai đoạn mới; Ở đây bán sách cũ; Cây hoa hiên bên bờ sông Na; Người chứng; Cái công đưng thuốc của Hàn Lang; Bát com; Một tát ba răng; Tất cả để chiến thắng; Truyện của một người cũng biết cười; Bữa cỗ; Đất khách...*; cùng một số tùy bút như: *Vườn xuân tôi bời lá gieo; Người Hà Nội nhớ người Hà Nội...* Ông còn viết cho tờ báo tiếng Pháp Vietnam (1949). Khoảng tháng 10.1954, trong lúc ở Hải Phòng chờ tàu thủy vào Sài Gòn, ông viết cho tờ Lửa sống lưu hành tại tỉnh.

Giai đoạn thứ ba từ năm 1955 đến 1975, VB sống tại Sài Gòn, vừa tham gia hoạt động tình báo cách mạng, vừa viết báo, viết văn. Từ năm 1955 đến cuối 1963, VB viết cho một số tờ báo tại Sài Gòn và vùng phụ cận như: Hòa bình, Dân chúng, Quê hương, Tin điện; có khi cùng một lúc trông coi cả ba tờ báo: Đồng Nai, Saigon Mai, Tiếng dân... Sau khi chính quyền Ngô Đình Diệm sụp đổ, ông viết cho tờ báo trào phúng Vịt vịt; các tờ Thế giới, Công chúng... Ngoài ra, ông còn viết khá thường xuyên cho hai tờ tạp chí chuyên văn học: Văn học của Phan Kim Thịnh và Văn của Nguyễn Đình Vượng. Riêng ở tờ Văn học, từ năm 1971 đến năm 1973, VB là một cây bút chủ chốt. Tại đây, ông đã công bố một loạt chân dung văn học xuất sắc viết về Tản Đà, Nguyễn Văn Vĩnh, Ngô Tất Tố, Vũ Trọng Phụng, Nguyễn Tuân, Vũ Đình Long, Thạch Lam, Nguyễn Bính, Nam Cao, Tô Hoài, Quang Dũng và nhiều tên tuổi khác.

Từ 1955 đến 1975 là giai đoạn thăng hoa và kết tinh nhất trong sự nghiệp VB. Ông viết như một nhu cầu mưu sinh, như một giải tỏa nỗi nhớ quê hương, vợ con, bạn bè Hà Nội và miền Bắc; và hơn nữa, như một sứ mệnh của người cầm bút. Những tác phẩm hồi ký kết tinh nội lực của cả hai tư cách: con người báo chí và con người văn chương đã làm nên đỉnh cao trong sáng tạo của VB: *Miếng ngon Hà Nội* (1960); *Món lạ miền Nam* (1969); *Bốn mươi năm nói láo* (1969); *Thương nhớ mười hai* (1972). Trong số này, *Bốn mươi năm nói láo* đã miêu tả quá trình làm báo của VB từ khi chập chững vào nghề cho đến năm hoàn thành tác phẩm này, dựng nên một bức tranh lịch sử báo chí nước nhà với tất cả bối cảnh chính trị, lịch sử, xã hội mà báo chí thuộc về, trong đó nhiều gương mặt nhà báo xuất sắc qua các thời kỳ hiện lên sống động. Cũng trong giai đoạn này, hàng loạt các truyện ngắn, truyện dài, tiểu thuyết, tác phẩm dịch của ông được in ấn: *Mê chữ* (tập truyện, 1970); *Cái đèn lồng* (tập truyện, 1971); *Bát com* (tập truyện, ký; 1971 - tập hợp các tác phẩm đã đăng trước 1950); *Bảy đêm huyền thoại* (truyện ký, 1972); *Nước mắt người tình* (truyện vừa, 1973), *Người làm mả vợ* (truyện ký, 1973), *Bóng ma nhà mẹ Hoát* (tiểu thuyết, 1973)...

Từ sau ngày thống nhất đất nước cho đến khi qua đời (1984), VB vẫn âm thầm viết, chủ yếu là phỏng dịch các truyện truyền kỳ, kinh dị phương Tây. Nhiều năm sau khi ông mất, các tác phẩm này đã được bạn bè và gia đình tập hợp xuất bản dưới cái tên *Những kẻ gieo gió* - tập 1,2 - Nxb. Văn học, 2003).

NGÔ VĂN GIÁ

Tài liệu tham khảo

1. Văn Giá, *Vũ Bằng - bên trời thương nhớ* (chuyên luận), Nxb Văn hoá- Thông tin, Hà Nội, 2000.
2. Vũ Bằng, *Bốn mươi năm “nói láo”*, Phạm Quang Khai xuất bản, SG, 1969
3. Trần Đăng Suyền-Văn Giá, mục từ “*Vũ Bằng*”, in trong *Từ điển văn học* (bộ mới), Nxb. Thế giới, Hà Nội, 2004.

4. Văn Giá, Nhà báo Tiêu Liêu Vũ Bằng: “Nếu trở lại làm người con cứ lại xin làm báo”, tạp chí Báo chí & Tuyên truyền, số 6 (tháng 11-12/2001).

5. Vũ Bằng, *Hà Nội trong cơn gió lốc* (Tác phẩm trên báo Mới, Sài Gòn, 1953 -1954)
- TS. Võ Văn Nhơn sưu tầm, tuyển chọn; Nxb. Phụ nữ, Hà Nội, 2010.